

Ngày 30/09/2025	10,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.8%	5.5%	19.9%

	Q3/25	
ROE	11.4%	+/- YoY ▲ 5.1%

	Q3/25		
DT thuần	518	QoQ	YoY
		▼ 276 ▼ 34.7%	▲ 23.0 ▲ 4.7%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
DT thuần	2,047	YoY
		▲ 364 ▲ 21.6%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN gộp	15.6	QoQ	YoY
		▼ 8.00 ▼ 33.8%	▲ 2.10 ▲ 15.7%
	tỷ VNĐ		

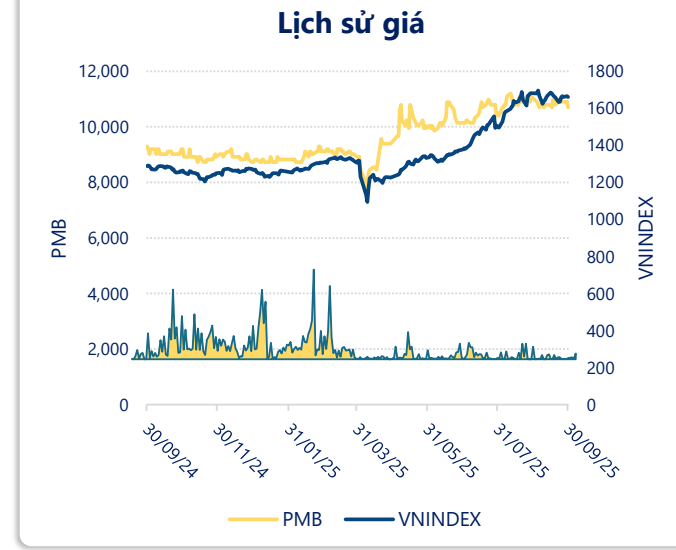
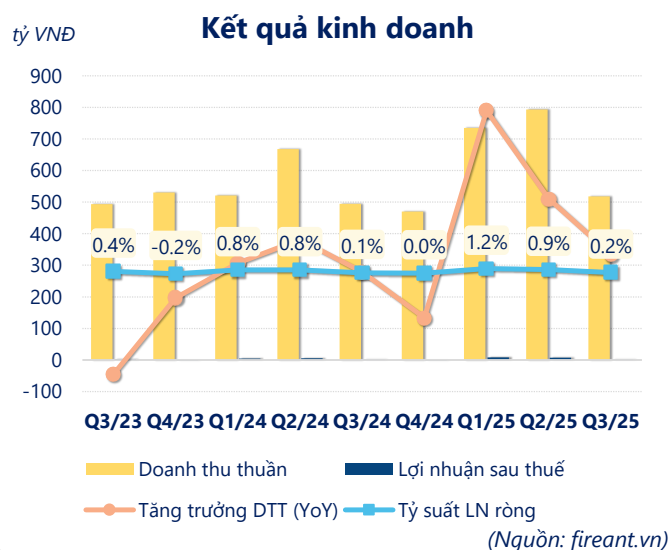
	9T 2025	
LN gộp	63.7	YoY
		▲ 6.30 ▲ 10.9%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN thuần	1.26	QoQ	YoY
		▼ 7.08 ▼ 84.9%	▲ 4.44 ▲ 140%
	tỷ VNĐ		

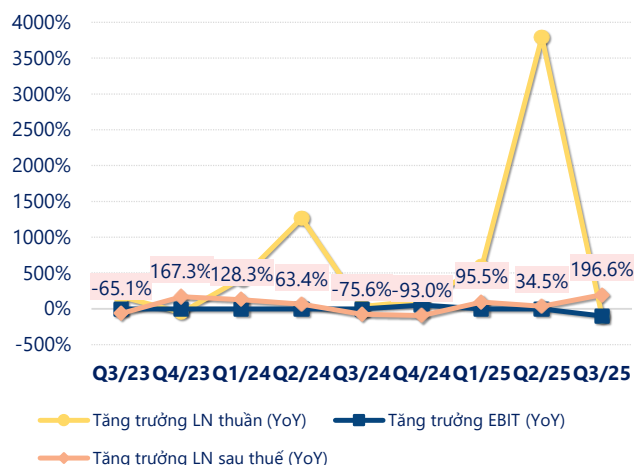
	9T 2025	
LN thuần	18.6	YoY
		▲ 10.2 ▲ 121%
	tỷ VNĐ	

	Q3/25		
LN sau thuế	0.95	QoQ	YoY
		▼ 6.15 ▼ 86.6%	▲ 0.43 ▲ 82.8%
	tỷ VNĐ		

	9T 2025	
LN sau thuế	16.6	YoY
		▲ 6.69 ▲ 67.3%
	tỷ VNĐ	

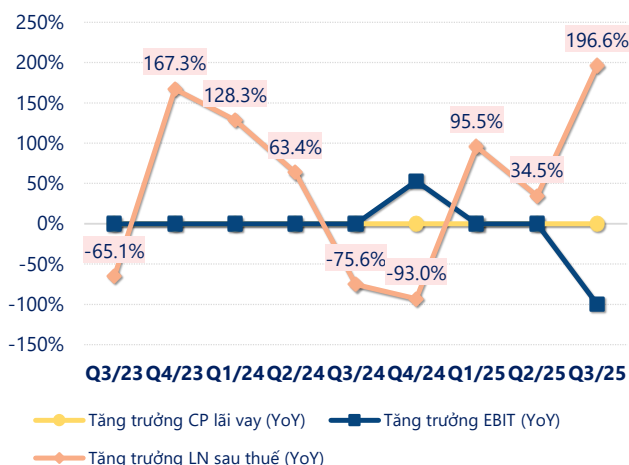


Tăng trưởng lợi nhuận



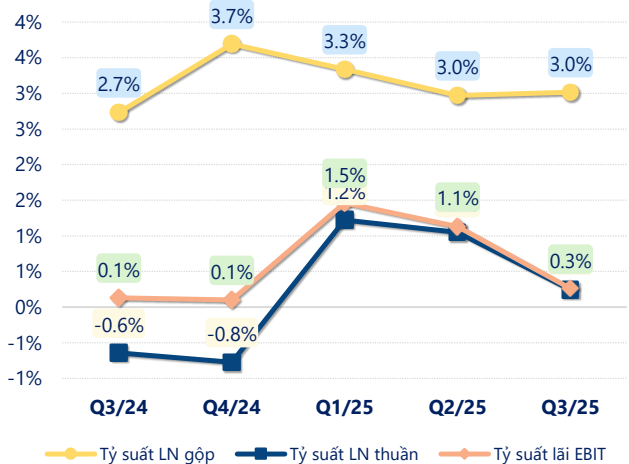
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



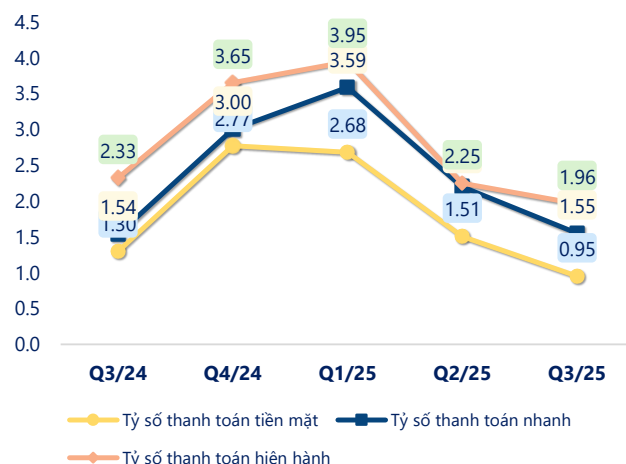
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



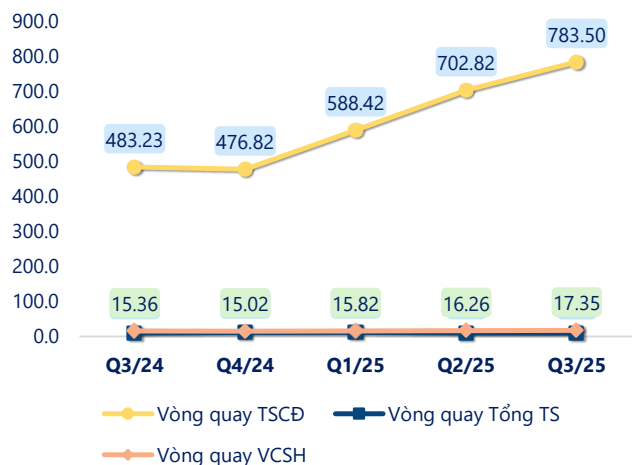
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



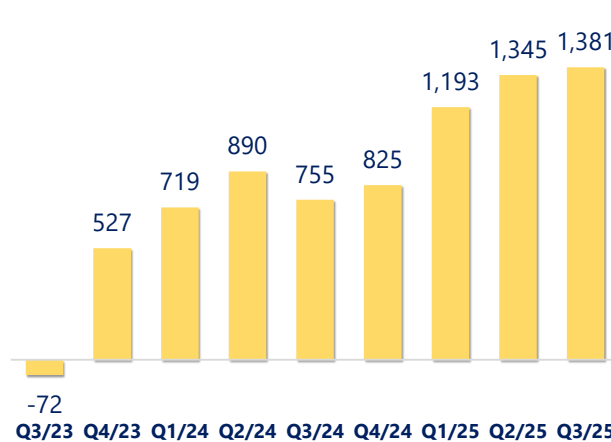
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	518	495	4.7%	2,047	1,683	21.6%
Giá vốn hàng bán	503	481	4.5%	1,983	1,626	22.0%
Lợi nhuận gộp	15.6	13.5	15.7%	63.7	57.4	10.9%
Doanh thu HĐTC	0.73	0.32	127%	2.02	0.64	213%
Chi phí TC	0	0.00		0.09	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.09	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	11.6	13.2	-12.4%	36.9	39.1	-5.6%
Chi phí QLDN	3.53	3.86	-8.6%	10.2	10.6	-4.2%
LN thuần từ HĐKD	1.26	-3.18	140%	18.6	8.39	121%
Lợi nhuận khác	0.08	3.84	-97.9%	2.38	4.11	-42.0%
LN trước thuế	1.34	0.65	106%	21.0	12.5	67.7%
Lợi nhuận sau thuế	0.95	0.52	82.8%	16.6	9.91	67.3%
LNST của CĐ cty mẹ	0.95	0.52	82.8%	16.6	9.91	67.3%

(Nguồn: fireant.vn)

